

QUY CHẾ

**tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh,
kiến nghị của dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân;

Căn cứ Luật Tiếp công dân năm 2013, Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 18/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy (sau đây viết tắt là Quy chế) như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. *Phạm vi điều chỉnh:* Quy chế này quy định trách nhiệm của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên; trách nhiệm và mối quan hệ phối hợp giữa các địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động tiếp dân, đối thoại với dân và tiếp nhận, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

2. *Đối tượng áp dụng:* Quy chế này áp dụng đối với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Tiếp công dân thuộc Văn phòng UBND tỉnh; người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trường hợp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND tỉnh thì bố trí tiếp dân với hai chức danh trong cùng một ngày. Việc tiếp dân thực hiện theo Luật Tiếp công dân, Quy chế làm việc của Thường trực HĐND tỉnh, Quy chế này và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Chế độ tiếp xúc, đối thoại với nhân dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy theo Quyết định số 1158-QĐ/TU ngày 09/7/2015 và Quy định số 307-QĐ/TU ngày 19/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, không thực hiện theo Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân

1. Chấp hành đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế tiếp dân do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân phải bảo đảm dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, đúng phạm vi thẩm quyền; trình tự, thủ tục đơn giản, tạo thuận lợi cho người dân; phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân; bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

3. Nghiêm cấm việc lợi dụng phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo để làm trái các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc đưa ra những thông tin không đúng, không có căn cứ nhằm mục đích vu cáo, đả kích, bôi xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân.

4. Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo yêu cầu của cơ quan chủ trì. Việc cung cấp, trao đổi thông tin phải kịp thời, đúng thời gian, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu công tác tiếp dân. Những thông tin “Mật” phải thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP DÂN, ĐỐI THOẠI TRỰC TIẾP VỚI DÂN VÀ XỬ LÝ, GIẢI QUYẾT NHỮNG PHẢN ẢNH, KIẾN NGHỊ, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA DÂN CỦA ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ TỈNH ỦY

Điều 3. Việc tiếp dân định kỳ của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy

1. Thời gian, địa điểm, nội quy tiếp dân định kỳ

- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân định kỳ mỗi tháng **01 ngày, vào ngày 15 hàng tháng** cùng với lịch tiếp dân của Chủ tịch UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh (*nếu trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì việc tiếp dân được chuyển sang ngày làm việc liền kề tiếp theo*). Trong một số trường hợp vì lý do công việc hoặc lý do khác, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy không thể tiếp dân theo lịch và địa điểm như quy định trên thì chuyển sang ngày khác, địa điểm khác phù hợp. Việc hoãn tiếp dân và chuyển sang ngày khác, địa điểm khác được thông báo cho công dân biết trước **ngày 12 của tháng** trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và niêm yết tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh.

- Thời gian tiếp dân: Trong giờ hành chính theo quy định của UBND tỉnh.

- Nội quy tiếp dân thực hiện theo Nội quy tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh.

2. Thành phần tiếp dân định kỳ

- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chủ trì tiếp dân.

- Tham gia tiếp dân gồm: Đại diện lãnh đạo: UBND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và Trưởng Ban Tiếp công dân thuộc Văn phòng UBND tỉnh. Tùy theo tính chất, nội dung vụ việc cụ thể, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan khác cùng tham gia tiếp dân.

Khi tiếp dân nghe phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; đồng chí Bí thư Tỉnh ủy quyết định tiếp riêng hoặc mời thành phần tham dự phù hợp.

3. Việc tổ chức tiếp dân theo trình tự sau:

3.1. *Chuẩn bị danh sách công dân*: Căn cứ nội dung, danh sách công dân đề nghị, Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp với Ban Tiếp công dân thuộc Văn phòng UBND tỉnh báo cáo, đề xuất với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy để xem xét, quyết định trước **ngày 10 hằng tháng** (*trường hợp công dân có đơn đăng ký trước sẽ xem xét xếp danh sách theo thời gian đề nghị*).

3.2. *Trình tự tiếp dân*

- Trưởng Ban Tiếp công dân thuộc Văn phòng UBND tỉnh tuyên bố lý do, giới thiệu người chủ trì, thành phần tham dự, nội dung chương trình, cử thư ký ghi nội dung tiếp dân vào sổ tiếp dân; dự thảo Phiếu tiếp dân ghi nhận nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân và ý kiến kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

- Bí thư Tỉnh ủy chủ trì việc tiếp dân.

- Công dân trình bày phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo sự điều hành của người chủ trì.

- Người chủ trì tiếp dân trả lời trực tiếp hoặc phân công đại diện lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị tham dự tiếp dân trả lời những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

- Người chủ trì kết luận những nội dung đã tiếp; chỉ đạo và giao cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết, trả lời những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân hoặc hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Kết thúc việc tiếp dân, chậm nhất sau **02 ngày làm việc**, Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp cơ quan chức năng tham mưu dự thảo thông báo ý kiến kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi tiếp dân để chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện. Dự thảo gửi Văn phòng Tỉnh ủy thẩm định, báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trước khi thừa lệnh ký, ban hành.

Điều 4. Việc tiếp dân đột xuất và đối thoại trực tiếp với dân của đồng chí

Bí thư Tỉnh ủy

1. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân đột xuất, đối thoại trực tiếp với dân trong các trường hợp sau:

- Vụ việc nổi cộm, phức tạp, kéo dài, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng hoặc trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ý kiến trả lời của các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn khác nhau.

- Vụ việc có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Tố cáo của người dân về hành vi tham nhũng, tiêu cực, những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Các trường hợp khác do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy quyết định.

2. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, các địa phương, đơn vị có vụ việc và các cơ quan liên quan nắm tình hình, nội dung vụ việc và tham mưu, đề xuất hướng xử lý; tổng hợp bằng văn bản báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy xem xét, quyết định tiếp dân đột xuất hoặc đối thoại trực tiếp với dân.

3. Thời gian, địa điểm tiếp dân đột xuất, đối thoại trực tiếp với dân: Do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy quyết định đối với từng trường hợp cụ thể.

4. Thành phần tham dự cuộc tiếp dân đột xuất, đối thoại với dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy gồm đại diện lãnh đạo: UBND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Thanh tra tỉnh và Trưởng Ban Tiếp công dân thuộc Văn phòng UBND tỉnh. Tùy nội dung vụ việc cụ thể, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan khác tham dự hoặc tổ chức tiếp riêng và mời thành phần phù hợp.

5. Trên cơ sở thời gian, địa điểm, thành phần tiếp dân được duyệt, Ban Nội chính Tỉnh ủy thông báo lịch tiếp dân đột xuất, đối thoại với dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy gửi đến người dân và mời các thành phần có liên quan. Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân thuộc Văn phòng UBND tỉnh phối hợp bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho việc tiếp dân đột xuất, đối thoại trực tiếp với dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

6. Trình tự tiếp dân đột xuất và đối thoại với dân: Đại diện lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy tuyên bố lý do, giới thiệu người chủ trì, thành phần tham dự, nội dung chương trình, cử thư ký ghi nội dung tiếp dân vào sổ tiếp dân; dự thảo Phiếu tiếp dân ghi nhận nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân và ý kiến kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy. Các nội dung khác thực hiện như phần tiếp dân định kỳ (quy định tại mục 3.2, Điều 3).

Điều 5. Các trường hợp từ chối tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân

1. Công dân có lời nói, hành vi xâm phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm, sức khỏe, tính mạng, tài sản của cán bộ, công chức thực hiện công tác tiếp công dân,

tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2. Công dân có hành vi gây mất an ninh, trật tự hoặc gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước tại nơi tiếp công dân hoặc có hành vi vi phạm nội quy tiếp công dân mặc dù đã được nhắc nhở nhưng vẫn tái phạm.

3. Nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân đã được cấp có thẩm quyền xử lý, giải quyết đúng quy định pháp luật, hết thẩm quyền, đã đối thoại, rà soát lại; Chủ tịch UBND tỉnh đã thông báo không tiếp, không giải quyết khác nhưng công dân vẫn tiếp tục kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo mà không có tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới làm thay đổi bản chất việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

Điều 6. Tiếp nhận và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân

Trên cơ sở nội dung kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của dân; đồng chí Bí thư Tỉnh ủy giao Ban Nội chính Tỉnh ủy xem xét và xử lý theo nguyên tắc:

1. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Bí thư Tỉnh ủy thì tiếp nhận và giao Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu xử lý, giải quyết và thông báo kết quả cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến thẩm quyền giải quyết của các cấp khác nhau thì giao Ban Nội chính Tỉnh ủy có văn bản yêu cầu cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết vụ việc và thông báo kết quả cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, đồng thời báo cáo về Ban Nội chính Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

3. Những nội dung không thuộc phạm vi trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thẩm quyền xử lý, giải quyết thì giao Ban Nội chính Tỉnh ủy hướng dẫn người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền để nghị giải quyết.

4. Trường hợp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trực tiếp cho ý kiến chỉ đạo xử lý khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thì Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu văn bản thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng gửi 01 bản cho Văn phòng Tỉnh ủy để theo dõi.

5. Thời hạn xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

- Trong thời hạn **05 ngày làm việc** kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chuyển đến, Ban Nội chính Tỉnh ủy thông báo bằng văn bản đến người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về việc tiếp nhận để giải quyết hoặc đã chuyển, chỉ đạo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý, giải quyết (*nêu rõ cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền giải quyết để người dân biết*).

- Trong thời hạn **05 ngày làm việc** kể từ khi nhận được phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo do Bí thư Tỉnh ủy hoặc Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến, cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền phải có văn bản chỉ đạo, phân công cơ quan,

bộ phận tham mưu giải quyết, báo cáo Bí thư Tỉnh ủy hoặc Ban Nội chính Tỉnh ủy và thông báo bằng văn bản cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo. Nếu phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phức tạp thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, tổ chức, địa phương, cần có thêm thời gian xem xét, xử lý thì thời hạn có thể kéo dài, nhưng không quá **07 ngày làm việc** kể từ khi tiếp nhận đơn do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy hoặc Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA TIẾP DÂN, ĐỐI THOẠI VỚI DÂN; TIẾP NHẬN, XỬ LÝ, GIẢI QUYẾT NHỮNG PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA DÂN CỦA ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ TỈNH ỦY

Điều 7. Ban Nội chính Tỉnh ủy

1. Chủ trì, phối hợp với cơ quan, địa phương liên quan chịu trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo và theo dõi, tổng hợp, tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Bí thư Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân. Thực hiện trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ quy định trong Quy chế này. Thông báo lịch tiếp dân định kỳ và đột xuất của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trên Trang thông tin điện tử của Ban Nội chính Tỉnh ủy.

2. Chủ trì, phối hợp với Văn Phòng Tỉnh ủy tham mưu ban hành thông báo kết luận và văn bản có liên quan sau mỗi cuộc tiếp dân, đối thoại với dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

3. Trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tiếp dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo Quyết định số 485-QĐ/TU ngày 01/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Nội chính Tỉnh ủy, Quy chế này và quy định khác liên quan. Theo dõi, đôn đốc các sở, ngành tỉnh, địa phương, cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền giải quyết vụ việc do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy giao hoặc do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương cung cấp thông tin về kết quả xử lý, giải quyết các vụ việc.

4. Giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị và Quy chế này.

5. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Trung ương hoặc tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo tình hình, kết quả thực hiện với Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Nội chính Trung ương, Ban Dân vận Trung ương theo quy định.

Điều 8. Văn phòng Tỉnh ủy

1. Thực hiện trách nhiệm phối hợp tiếp dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo Quyết định số 486-QĐ/TU ngày 01/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối

quan hệ công tác của Văn phòng Tỉnh ủy, Quy chế này và quy định khác liên quan.

2. Chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu lịch tiếp dân hằng năm hoặc đột xuất của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy; niêm yết công khai từ đầu năm lịch tiếp dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, thông báo hoãn lịch tiếp dân (nếu có) tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh (đối với lịch tiếp dân đột xuất sẽ có thông báo riêng) và thông báo trên Công thông tin điện tử của tỉnh. Phân công, cử lãnh đạo và công chức làm đầu mối phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

3. Chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy định kỳ (quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm) hoặc đột xuất trực tiếp làm việc với bí thư các huyện ủy, thành ủy, thủ trưởng cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh có liên quan về tình hình, kết quả công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

4. Chủ trì, phối hợp với cơ quan, địa phương có liên quan chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật cần thiết phục vụ việc tiếp dân đột xuất của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy (khi đồng chí Bí thư Tỉnh ủy lựa chọn tiếp dân đột xuất tại địa điểm ngoài Trụ sở Tiếp công dân tỉnh).

5. Tham mưu thực hiện chế độ, chính sách đối với người làm nhiệm vụ tiếp dân, đối thoại với dân trong Quy chế này theo quy định của Nhà nước.

Điều 9. Ban Dân vận Tỉnh ủy

1. Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các huyện ủy, thành ủy nắm chắc tình hình nhân dân, những vấn đề bức xúc, nổi cộm, phức tạp của Nhân dân; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và kết quả giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền.

2. Thực hiện trách nhiệm tham gia tiếp dân, đối thoại trực tiếp và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy theo Quy chế này.

Điều 10. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy hằng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát đối với người đứng đầu cấp ủy các cấp chấp hành quy định về công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và tiếp nhận, xử lý, giải quyết những kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của dân theo Quy định 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

Chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan tham mưu đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chỉ đạo, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy các cấp thiếu trách nhiệm hoặc buông lỏng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân. Vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp dân, đối

thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo dẫn đến tình trạng đơn, thư kéo dài, vượt cấp, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Điều 11. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng xây dựng phương án, bố trí lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn vào ngày tiếp dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy. Chủ động có biện pháp xử lý kịp thời những người có hành vi gây rối trật tự công cộng, vi phạm nội quy tiếp dân, vi phạm pháp luật, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, tính mạng của cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp dân, xâm phạm tài sản của Nhà nước, tập thể, cá nhân tại nơi tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

2. Xây dựng và triển khai các kế hoạch, biện pháp nghiệp vụ cần thiết để bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

3. Tham mưu đồng chí Bí thư Tỉnh ủy xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực an ninh, trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm thuộc thẩm quyền. Chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu, đề xuất với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tiếp dân đột xuất, đối thoại trực tiếp với dân khi phát sinh các vụ việc về an ninh, trật tự có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Điều 12. Thanh tra tỉnh

Phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu về các vụ việc khiếu kiện của công dân đề nghị được đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp hoặc đối thoại trực tiếp thuộc trách nhiệm tham mưu thực hiện của Thanh tra tỉnh; việc chỉ đạo, giao nhiệm vụ của UBND tỉnh và kết quả thực hiện của các tổ chức, cá nhân được giao để Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu, tổng hợp báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trong các kỳ tiếp dân định kỳ, đột xuất hoặc đối thoại trực tiếp với dân.

Điều 13. Ban Tiếp công dân thuộc Văn phòng UBND tỉnh

1. Chịu trách nhiệm chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật cần thiết phục vụ việc tiếp dân định kỳ và đột xuất của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh. Đồng thời, thực hiện các nhiệm vụ có liên quan khác quy định trong Quy chế này và Nội quy tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh, chủ động báo cáo Văn phòng UBND tỉnh và UBND tỉnh theo quy định.

2. Phân công, cử lãnh đạo và công chức làm đầu mối phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy trong việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

3. Cung cấp, trao đổi thông tin, tài liệu về các vụ việc khiếu kiện của công dân đăng ký được đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp hoặc đối thoại trực tiếp; việc chỉ đạo, giao nhiệm vụ của UBND tỉnh và kết quả thực hiện của các tổ chức, cá nhân được giao để Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu, tổng hợp báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trong các kỳ tiếp dân định kỳ, đột xuất hoặc đối thoại trực tiếp với dân.

4. Định kỳ **thứ 6 hằng tuần** có văn bản gửi Ban Nội chính Tỉnh ủy về tình hình, danh sách, nội dung công dân đăng ký gặp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy (*kể cả trường hợp không có công dân đăng ký*) để Ban Nội chính Tỉnh ủy tổng hợp, báo cáo đề xuất với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

Điều 14. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Thực hiện nghiêm việc tiếp dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo chức năng, nhiệm vụ và pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, Quy chế này và quy định khác liên quan.

2. Báo cáo, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo yêu cầu của cơ quan chủ trì tham mưu. Việc báo cáo, cung cấp thông tin phải kịp thời, chính xác, đáp ứng yêu cầu công tác tiếp công dân, bảo đảm chế độ thông tin theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Cử đúng thành phần khi tham gia tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy theo yêu cầu.

4. Tham mưu với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chỉ đạo xử lý các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. Tổ chức thực hiện thông báo kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đối với các vấn đề thuộc trách nhiệm và thông báo kết quả giải quyết cho công dân.

6. Xử lý, giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân theo thẩm quyền khi đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đơn; báo cáo kết quả giải quyết với Bí thư Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy và trả lời công dân theo quy định.

7. Bí thư cấp ủy cấp huyện định kỳ **hàng tháng, quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm** hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy theo hướng dẫn của Ban Nội chính Tỉnh ủy. Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy tiếp dân, giải thích, có biện pháp để đưa công dân trở về địa phương khi có yêu cầu.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 15. Căn cứ Quy chế này, các huyện ủy, thành ủy cụ thể thành quy chế tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và tiếp nhận, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân của người đứng đầu cấp ủy cấp mình; chỉ đạo đảng ủy các xã, phường, thị trấn cụ thể thành quy chế của xã, phường, thị trấn để tổ chức thực hiện bảo đảm theo đúng nội dung yêu cầu của Quy định số 11-QĐ/TW và Quy chế này.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương và các cá nhân liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này; tham gia phối hợp giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân theo quy định. Mọi trường hợp vi phạm Quy chế sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Hằng năm hoặc trường hợp đột xuất, Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì tổ chức đánh giá công tác tham mưu, giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và việc xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của dân do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến.

Điều 16. Kinh phí phục vụ công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy được bố trí trong nguồn ngân sách cấp cho hoạt động của Tỉnh ủy. Chế độ bồi dưỡng cho người tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và cán bộ, công chức làm nhiệm vụ phục vụ hoạt động tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 17. Giao Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề phát sinh, Ban Nội chính Tỉnh ủy tổng hợp, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 670-QĐ/TU ngày 04/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. *TW*

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư,
- Ban Nội chính Trung ương, (*báo cáo*)
- Ban Dân vận Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Tiếp công dân tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Lê Thị Thu Hồng